

TRÉ EM

12
xu



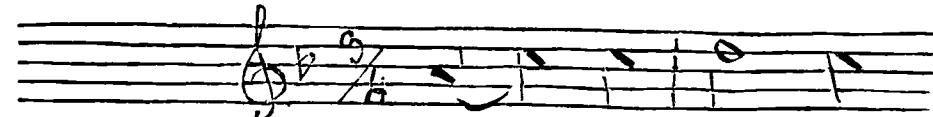
Con hổ vàng (xem trang 3)

Năm thứ nhất - Số 7
Chủ nhiệm : VŨ - ĐÌNH - HÒE

Ngày 15 Juillet 1941
Tòa Báo : 65 bis Bd Rollandes — Hanoi
Téléphone 1604

Tiếng biết

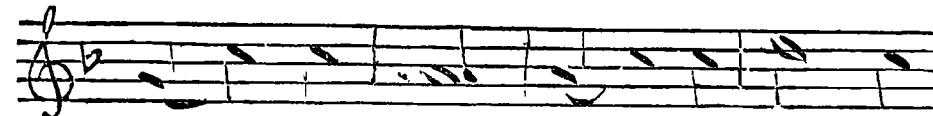
Lời của ĐÀO-VĂN-THIẾT Âm nhạc của NG-QUÝ-THUẬN



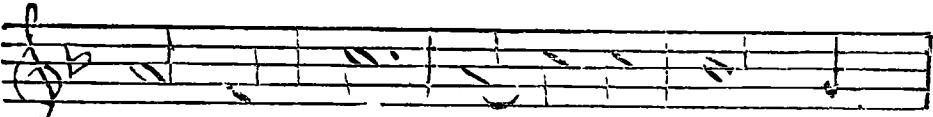
Từ đây xa cách nhau.



Bao giờ thấy ? Lòng những đón đau. Sầu



này sẽ khó khuây. Từ đây xa cách nhau.



Bao giờ thấy ? Lòng những đón đau. Dèm



ngày lần phút giây

II

IV

Thỏ non

Đừng ! Không nên khóc than,
Thêm lòng vướng !
Người có ức oan,
Lòng Trời sẽ biết thương.
Đừng ! không nên khóc than,
Thêm lòng vướng !
Trời tất thấu oan,
Can gì quá tiếc thương ?

III

BÀY THỎ CON
(Hát lại Couplet I)

Rừng xanh tuy khét oai
Danh hùng-tướng,
Ngàn thứ ách tai,
Lòng Trời sẽ biết thương.
Rừng xanh tuy khét oai
Danh hùng-tướng,
Nào đã biết ai,
Công-hầu với dế-vương ?

V

Cùng hát : Bảy thỏ con : Couplet I
Thỏ non : Couplet II

Lời tòa soạn.— Bài hát trên đây trích ở bản ca-kịch Thỏ Non đã diễn trong ngày hội của TRE EM hôm 15 Juin 1941. Cảnh thử nhất : Thỏ non từ giã anh em để làm mồi cho cù Sư-tử

CON HỒ VÀNG

HAI thầy tớ anh Mán Nồng-Khay hôm nay
về hơi khuya.

Theo bè ra tĩnh từ sớm, già cả song suối,
giao nửa cho người ta rồi, hai thầy trò còn
la cà chè chén mài.

Chập tối, mấy cái kèn hát ngọt mũi quyến
rũ hai anh chàng dừng chân trước cửa một
tòa nhà tây. Thành ra đến lúc nhớ ra về
thị trấn quan Tuần đã trống đã sang canh
một.

Mà con đường về nào có gần gụi cho
cam. Ba bốn thời đường mà một nửa phải
xuyên qua rừng.

Tối hôm đó lại là tối ba-mươi cuối tháng,
giòi tối như mực, cách hai ba bước không
rõ mặt người. Khi hai thầy trò rẽ xuống con
đường nhỏ chạy quá cánh rừng giốc nác thì
giòi bắt đầu lùn phún mưa Nồng Khay đi
trước tay cắp nách gói đường, tay sách chai
dầu tay lủng lẳng buộc vào sợi giây gai.
Tên đầy tớ cầm bó đuốc theo sau. Ngọn
lửa leo lét cháy làm đỏ rực cả những bụi
lau sậy cao hơn đầu người. Tiếng run rít
rì nghe buồn làm sao.

Bỗng tên đầy tớ lên tiếng : « Thầy ơi, tôi
nghe ròn ròn, có cọp thầy à. »

Ngay lúc ấy như đề già nhời tên đầy tớ,
đánh soạt một cái bén bụi lau tay trái, một
con vật vàng vàng vẫn đen to như con trâu
mộng vươn mình nhảy vọt qua đầu hai
người sang bụi bên kia.

Nồng-Khay hấy còn chênh choáng say,
kêu lên một tiếng khẽ : « Chà » rồi chàng
bảo tên đầy tớ :

« Khung đưa thầy con giao bầy »

Chàng dừng lại
rẽ vào khóm nửa
cạnh đường
giang thẳng
cánh chặt mấy
cây nửa tươi. Lấy
gọng dao đậm
đập ra, chàng gio
lên rung rung ra
về đặc chí; tiếng

nửa chạm sàn sát nghe rung mình. Trong
khi ấy Khung cũng không quên nhặt mây
đoạn nửa khô mà một người tiêu phu nào
đã vứt dưới đất.

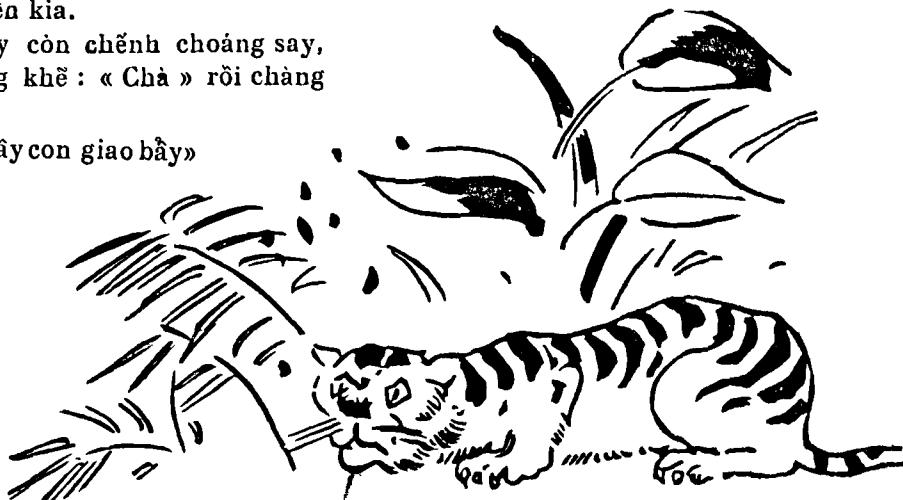
Hai thầy trò lại ra đi. Nồng Khay dút gói
đường vào túi cầm cày nửa vừa đi vừa rung.
Còn Khung tay cầm đuốc tay lăm lăm con
dao bầy.

Đi được một thời đường bỗng soạt, chủ
hồ ban nãy lại vụt nhảy qua đầu hai thầy
trò chủ ta vẫn không chịu bỏ mồi còn cõi
đón đường. Nhưng ngọn lửa được đốt rực
vẫn cháy cao. Tiếng nửa sàn sát vẫn rung
rộn nên hồ chẳng dám làm gì.

Thản nhiên hai người mán vẫn đi. Thỉnh thoảng lúc được gần tắt, Khung phải dự tàn, thì tiếng sột soạt càng mạnh nhưng
một lát sau khi ngọn đuốc bùng cháy thì
tiếng sột soạt càng xa dần. Nhưng mồi ngon
không chịu bỏ, hồ theo đến cùng. Trong
mấy thời đường chốc chốc chủ lại vứt nhảy
đón đầu. Mỗi cho đến khi Nồng Khay về
đến nhà kéo cánh bếp còn nghe tiếng chủ
rống lên vì thất vọng ở bụi ruồi cách nhà
không xa.

Hai thầy trò đã đi nǎm. Ngọn đèn con
khêu nhỏ như hạt đậu Nồng Khay đương
lơ mơ ngủ bỗng rật mình thức dậy. Con chó
bông con cứ cắn rau ráu ở giáp vách vừa
cắn vừa lùi.

Xem tiếp trang 18)



Ó XÚ'

NƯỚC DÁ

Nam cực



BẮC Cực ở nửa quả đất phía trên. Nam Cực ở nửa quả đất phía dưới.

Các em đã biết những nỗi khó khăn của đoàn thám hiểm Bắc Cực. Lần này các em sẽ được nghe một câu chuyện rất cảm động của một đoàn thám hiểm Nam Cực.

Thám hiểm Nam Cực có nhiều nỗi khó khăn hơn ở Bắc Cực vì Nam Cực xa đất liền những năm sáu nghìn cây số mà Bắc Cực chỉ cách có hai, ba nghìn. Vì xa như thế nên chẳng có giống người nào ở không thể tìm được người đưa đường mà cũng chẳng có chó để kéo xe. Phải mang chó từ Bắc Cực xuông mà phải tự lo lấy thức ăn.

Sự đi lại cũng chẳng dễ dàng tí nào vì ở miền này có núi cao đến hai ba nghìn thước khiến cho rét lại càng thêm rét : giữa mùa nực hanh-thứ-biều cũng chỉ 18 độ dưới số không.

Khó khăn như thế mà Nam Cực tìm ra được cũng là nhờ hai nhà thám hiểm đầy

nghị lực, can đảm, một người ở nước Na-uy tên gọi Amundsen, một người ở nước Anh tên gọi Scott.

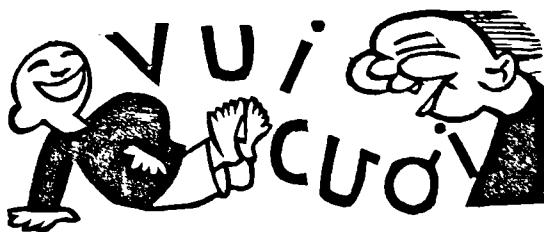
Amundsen tổ chức rất là chu đáo vì ông ta đã từng đi thám hiểm Bắc-cực thành công. Cứ cách một quãng đường lại đặt một đòn chứa lương lấy thịt tươi vùi xuống tuyết trên có cắm cờ để lúc về chỉ việc tìm đến đấy lấy ra mà dùng. Ngày 20 tháng 10 năm 1911 đoàn thám hiểm có năm người, 50 con chó và 4 chiếc xe bắt đầu ra đi. Đến 13 tháng chạp thì đến Bắc-cực. Trong khi đi đường phải thịt 24 con chó để ăn, Đoàn thám hiểm đi bộ cả thảy 1027 cây số mỗi ngày đi được 39 cây khó nhọc như thế, Amundsen chỉ có một mục đích là cắm lá cờ Na-uy đầu tiên trên Nam-cực làm rạng vẻ cho tổ quốc.

Scott cũng đến được Nam-cực, Nhưng ông phạm một lỗi rất lớn là không dùng nhiều chó mà dùng giống ngựa đi tuyết ở Mãn-châu để kéo xe. Có ai ngờ rằng ngựa đó không chịu nổi lạnh Nam-cực.

Tháng giêng năm 1911, đoàn thám hiểm có 12 người, 26 con chó và 8 con ngựa ra đi giữa mùa rét. Đặt các đòn lương ở dọc đường xong rồi, cả đoàn đóng lại một chỗ để đợi mùa nực. Nhưng năm đó rét rất dữ. Hán thử biều dưới 60 độ. Bơ đông lại, đập vỡ tan nhus thủy tinh. Gió thổi mạnh đến nỗi phải hé gào lên mới nói chuyện được với nhau. Mái lều của mọi người ở bị gió cuốn mất.

Đầu mùa xuân, Scott định ra đi nhưng dàn ngựa, không chịu nổi rét ốm hết. Ông ta đã toan nghỉ lại nhưng vừa lúc đó ông được tin Amundsen cũng đi thám hiểm Nam cực. Không muốn cho người Na-uy đến Nam-cực trước người Anh ngày mồng một tháng một năm 1911 ông quả quyết ra đi, tuy ông biết rằng chậm quá mất rồi. Có lẽ lục giờ về sẽ gặp tối mà tối ở Nam-cực, các em đã biết, dài những sáu tháng.

Ngay lúc ra đi, đã không may. Rét đến cực điểm, gió gào, tuyết rơi. Ngựa ốm hết phải giết đi để ăn thịt. Sợ thiếu đồ ăn Scott phải cho các người cùng đi về dần. Ngày mồng 4 tháng giêng năm 1911 đoàn thám hiểm cách Nam-cực chừng 241 cây số. Còn có năm người : Scott, Welson, Oates, Bowers Evans. Chó chết hết phải kéo lấy xe, nhọc nhằn mãi ngày 17 tháng giêng mới đến



của Thái-Đăng

A hỏi B — Tên anh là gì ?
B — Ủi chà tên tôi thì gớm lắm đã đọc lên là phải có nước mắm, tranh, ớt.
A — Tên gì mà lạ thế ?
B — Phùng mắm nói : « Ông »

(dịch Esperanto)

Ngựa và sò

Một nhà du-lịch cưỡi ngựa đến một lỉnh nhỏ kia, vào một khách-sạn. Trời rét căm căm, tuyêt phủ bốn bề, và nhà du-lịch thay đổi mệt lắm.

Vào đến phòng ăn, ông thấy chung quanh lò sưởi đã có nhiều người ngồi lăm rồi. Ghế gần chỗ xa đều đã bị chiếm hết, nhà du-lịch không thể đến bên lò sưởi được. Ông bèn gọi tên bồi, porr tiếng bảo nó : « Đi mua hai tá sò cho ngựa ta ăn ».

Tên bồi, tuy ngạc nhiên, cũng cứ đi mua và một lúc sau đem sò về.

Nhà du-lịch nói : « Anh đem sò vào chuồng ngựa cho ta ăn ».

Tên bồi vâng lời và mọi người tranh nhau ra xem con ngựa lạ lùng biết ăn sò.

Nhà du-lịch, một mình trong phòng, nimb cười chọn chỗ nào tốt nhất thì ngồi, ngay cạnh lò sưởi, và khi tên bồi trở vào nói : « Thưa ông, ngựa ông không chịu ăn sò », thì ông ta trả lời : « Nếu vậy, cứ đẽ dày, chiều tối ta sẽ ăn. »

SƯU hỏi : « Sao霸道 này tôi trông anh xanh như phàm thê ? »

TỲ đáp : « Ấy, tôi vừa bị một trận sốt rét đến nỗi nước sôi đẽo cạnh người mà cũng phải đóng lại như nước đá ấy. »

SƯU nói : « Anh chả bù với tôi, tôi bị sốt, nóng đến nỗi nước da đẽo cạnh người cũng phải chảy ra thành nước lũ cơ đây anh ạ — Cả hai cùng cười.

— Tại sao con sáo no ngủ lại phải có một chân lén nhỉ ?



— May bảo nó có cả 2 chân thì nó ngã chết à ?

— Ô nhỉ !

được Nam-cực. Nhưng Scott đã thấy ngọn cờ Na-uy phái phói ở đấy rồi. Amundsen đã đến trước. Sự chậm Scott chỉ dừng lại có nửa giờ, kéo chiếc cờ Anh cạnh cờ Na-uy, chụp một tấm ảnh rồi ra về.

Nhưng chậm quá mất rồi. Bị gió cản lại, cả đoàn vẫn cố đi, Evans đau tay, đau mũi, phát điên rồi chết, Bốn người còn lại buồn rầu tiến bước nhưng sức đã kiệt mỗi ngày chỉ còn đi được có 10 cây số.

Ngày 24 tháng 2 đến một chỗ đẽ lương nhưng chẳng may ở đấy lại quên không đẽ dầu thành ra không nấu nướng được mà ăn. Oates bắt đầu ôm phủ cổ lê theo anh em. Cả đoàn không muốn bỏ bạn thành ra phải chậm bước lại Oates thấy vậy quyết hy sinh. Một buổi chiều, đóng lều xong, Oates bảo các bạn rằng ra ngoài dạo chơi một chốc rồi mất tích. Ông ta đã tự xông

vào bão tuyết tự tử.

Ba người còn lại dành bỏ sáu bạn lại ra đi. Còn cách chỗ đồn lương đầu tiên có 18 cây số thì bỗng giờ nồi cơm bão tuyết.

Khi người ta đi tìm thì thấy ba sáu người nằm cạnh nhau. Sáu Wilson và Bowers được dắp diêm cần thận. Chắc là Scott chết sau cùng. Dưới đầu ông ta có một hộp bằng kim khí đựng cuốn sò tay trong có mấy giòng chữ cuối cùng như sau này :

« Chúng tôi yếu dần, cái chết chẳng xa nao Ghê gớm quá. Tôi không thể viết hơn được nữa ».

Chỗ tìm thấy sáu người, người ta dắp một nấm mồ lớn cẩm chู thập còn ở cho Oates mệt tích cũng dắp một cái nấm nhỏ có viết mấy chữ : « Quanh đây, không biết ở chỗ nào, có một người quản tư anh hung đã hy sinh đời mình ». THÁI-MẠC

NGƯỜI NHÀ QUÊ VÀ CON NGÔNG



MỘT người nhà quê nghèo, không có cơm ăn, định đến cầu cứu chúa mình nhưng bác ta không muốn đền tay không, liền bắt một con ngỗng đem quay rồi mang lại. Vị chúa nhận con ngỗng quay, và bảo :

— Cám ơn bác nhé ! Nhưng ta rất lúng túng không biết làm thế nào mà chia con ngỗng này cho đều được. Vì ta còn có vợ, có hai con trai và hai con gái ! Làm thế nào cho mọi người cùng bằng lòng được ?

Bác nhà quê thưa :

— Đề tôi xin đứng lên chia.

Bác ta cầm dao cắt đầu ngỗng đưa cho vị chúa và nói :

— Ông là người đầu trong nhà, phần ông cái đầu !

Rồi cắt phần đuôi, bác đưa cho bà chủ :

— Bòn phận bà là phải ngồi ở trong nhà, xin bà nhận lấy phần đuôi !

Bác lại cắt hai chân ngỗng đưa cho hai cậu con trai và nói :

— Các cậu thì cái cậu là chân. Các cậu sẽ đi theo vết của ông nhà dày.

Lúc cắt cánh song, bác đưa cho hai cô con gái và bảo :

— Chẳng bao lâu nữa các cô sẽ bay đi xa nhà, vậy phần các cô đổi cánh !

Bác trả mình ngỗng còn lại, mà nói :

— Còn chỗ trây phẫn tôi !

Vị chúa mỉm cười và cho bác nhà quê một số tiền và rất nhiều cơm gạo.

Một bác nhà quê giàu khác thấy nói bác nhà quê này chỉ đem có một con ngỗng đến chúa mà đòi được cả gạo lẵn tiền, liền bắt năm con ngỗng đem quay rồi mang lại. Vị chúa bảo :

— Ta rất cảm ơn bác đã biểu ta ngỗng. Nhưng ta chẳng biết phân chia ra sao cả. Vợ ta, hai con trai, hai con gái ta và ta là sáu người. Mà năm con ngỗng thì làm thế nào được.

Bác nhà quê giàu nghĩ nát óc không tìm ra cách chia, thành ra vị chúa lại phải gọi bác nhà quê kia tới.

Bác ta liền đem một con ngỗng chia cho hai vợ chồng chúa và nói :

— Hai ngài thêm con ngỗng này là ba.

Con thứ hai, bác đem chia cho hai cậu con trai :

— Hai cậu thêm con ngỗng này là ba !

Bác lại đem con thứ ba chia cho hai cô con gái :

— Và hai cô nữa, thêm con ngỗng này cũng là ba.

Rồi bác sáu lấy hai con ngỗng còn lại, mà nói :

— Tôi và hai con ngỗng này cũng là ba nốt.

Vị chúa mỉm cười cho bác nhà quê một món tiền nữa, và đuổi bác nhà quê giàu về mà chẳng cho gì cả !

Huỳnh-Kiêu

thuật theo Tolstoi

Thống Chế Pétain đã nói :
« Chỉ có sự làm việc và tài-
năng mới là nền-tảng sau
này của việc phân đẳng
cấp trong nước Pháp ».

TIẾNG CÚ KÊU

TRUYỆN NGẮN của VĂN-TRINH

HÀNG ngày anh Cu kiếm ăn bằng cách đóm đó ở các bờ ruộng. Sự kiếm ăn ấy tuy không thể làm giàu cho anh được nhưng anh cũng không đến nỗi phải lo bữa sáng mất bữa tối.

Đêm nay theo lệ thường anh lại mang rồ ra đồ đó. Nhưng anh tức bức quay về chờ, đến khuya ra đồ mè đó thứ hai vì cả sáu cái đều không có lấy một con tép con. Trời càng về khuya gió càng thổi mạnh, thế mà anh Cu vẫn chịu khó ra đi. Gần đến nơi bỗng anh dừng lại trồ mắt nhìn : một người cao và gầy như là bộ xương đang thò lạy vào đó của anh lấy tép ra ăn. Anh tức giận hơn là sợ hãi. Anh rón rén di đến sau lưng người đó rồi nhanh nhẹn cất anh nhảy chồm đến ôm lấy người nọ vật ra bờ ruộng Hai tay xiết chặt lấy cổ người khổn nạn anh cất tiếng hằn học : « Ai sai mày đến ăn cắp của tao ? Nói ngay, không thì chết ». Đáp lại lời nói của anh chỉ là tiếng kêu rên ú ớ của một kẻ sắp sửa xa lánh cõi đời. Anh Cu nói tay : « Thế nào ? Có nói không ? » Người nọ đáp : « Dạ, con lạy ông, ông tha cho con, con sẽ giả ơn ». Anh Cu tiếp : « Nhưng mày là ai ? »

— Dạ thưa ông, con là người không gia đình, con chết đã lâu nhưng phải giờ thiêng nên con có thể hiện hình thành người được...

Anh Cu sợ hãi đứng dậy nhìn người nọ ấp úng : « Thế mày à... ông là... ma ». Một tiếng cười theo đó đáp lại lời nói của anh Cu. Rút tiếng cười con ma tiến lại phía anh Cu nói thầm với anh những gì các em chưa cần biết vội, nhưng kia thỉnh thoảng anh Cu lại nở một nụ cười xung sướng.

Ngài chỉ lo cho tính mệnh của công chúa nếu chả may mà có làm sao thì ngài.. Nghĩ tới đây ngài cất tiếng thở dài, chợt một vị thái giám rón rén đến quỳ lầu : « Môn lầu đức Ngọc-Hoàng theo như nguy ý của kẻ hạ thần thì xin ngài cho sứ xuống trần gian... » Ngọc Hoàng chợt hiểu quay lại mỉm cười phán : « Ta hiểu rồi, khanh ra sai sứ xuống trần rao hễ ai chưa được cho công chúa khỏi ta sẽ gả công chúa cho ».

◆
— Anh Cu từ lúc từ biệt con ma tối nay đã gần năm hôm, anh không được một tin tức gì về nó cả. Anh đang nóng lòng ngồi chờ ở nhà thì bỗng thấy trộn gió lốc ở trước sân nhà auh rồi thì con ma hiện ra với một vẻ mặt tươi cười. Anh chưa kịp hỏi con ma đã nói một hồi : « Ông ạ, sắp sửa có sứ nhà giời đị rao hễ ai chưa được bệnh của công chúa thì sẽ được làm phò mã. Ông cứ nhận đi, trừ ông ra không còn



ai chưa nói vì con đã lén vào cung con bóp ruột công chúa. Hễ khi nào con thấy ông lên, con không bóp nữa tất nhiên là công chúa phải khỏi. Lúc bấy giờ... » Vừa nói tới đây thì chợt sứ đi qua vừa đi vừa rao y như lời của Ngọc-Hoàng đã truyền. Anh Cu vội chạy ra nhận lời và sau mấy câu cam đoan anh theo sứ lên trên thượng giới. Lên đến nơi anh được sứ đưa vào nơi dương

◆
Đã ba hôm nay công chúa Mai-Hương bị đau bụng. Ngọc Hoàng sai triệu tất cả các vị tiên ở trên thượng giới đến chữa cho công chúa, nhưng rút cục lại bệnh nào vẫn tật ấy, công chúa càng ngày càng đau nặng Ngọc-Hoàng buồn bã hết đứng lại ngồi.



bệnh của công chúa. Cũng bắt chước như các ông lang khác anh Cu cũng bắt mạch, xem lưỡi. Rồi cuối cùng anh cho công chúa uống một ít hột sắn anh đã rãt theo, hòa với nước. Thật là một thứ thuốc thần hiệu, công chúa vừa uống khỏi đã tỉnh táo như thường. Ngọc Hoàng cùng chư tiên đều vui mừng và ngay ngày hôm ấy công chúa phải xuống trần ở với anh Cu.

◆

Đêm nay trên thượng giới Ngọc Hoàng dãi tiệc chư tiên. Thật là vui vẻ, các tiên đồng ngọc nữ luôn luôn ca hát. Mọi người đang cười nói thì chợt Ngọc-Hoàng phán :

— Trẫm rất lấy làm buồn rầu từ khi phải xa công chúa. Các khanh ai có kế gì mang công chúa về đây nhưng cần nhất để cho tên mọi rợ — anh Cu — đừng oán thi trãm sẽ trọng thưởng.

Rút lời, một con cù — học trò của Quỳnh Giao vì Quỳnh Giao là bà chúa trông nom về các loài vật — bước ra tàu ; « Muôn tàu bệ hạ, kẻ tiêu tốt này có thể làm được việc đó ».

— Nhà ngươi có tài gì ?

— Dạ. Khi kẽ hở thần xuống trần, kẽ hở thần sẽ kêu ba tiếng bằng cái lưỡi đen tất nhiên là công chúa phải chết. Lúc bấy giờ bệ hạ sai người mang xác công chúa về, kẽ hở thần lại kêu ba tiếng bằng cái lưỡi trắng thì công chúa lại sống như thường.

Mọi người vỗ tay hoan nghênh và sau khi ban cho cù một chén ngự tửu Ngọc-

Hoàng truyền khởi hành ngay lập tức.

◆
Vợ chồng anh Cu đang ngồi nói chuyện với nhau thì chợt thấy con ma hót hơ hớt hải ở ngoài chạy vào. Nó vãy anh Cu ra ngoài sân và bảo : « Hết chốc nữa bà ấy có chết thì ông đừng khóc và đừng đem chôn vội cứ đắp chiếu để nằm giữa nhà và chờ con về sẽ hay ». Rứt lời con ma chạy biến mất để lại anh Cu với những ý nghĩ sợ hãi.

Trời vừa sập tối thì bỗng ở đâu vang đến ba tiếng cú rùng rợn, rền rĩ, như tiếng gọi của tử-thần vậy. Rứt ba tiếng công chúa Mai-Hương lăn ra chết. Y như lời của con ma đã dặn, anh Cu đè vợ nằm ở giường phủ thêm một chiếc chiếu.

Sau khi làm tròn phận sự, Cú ta bay thẳng về thiên đình báo tin cho Ngọc-Hoàng biết.

Ngọc Hoàng xung xưởng phán : « Bây giờ khanh muốn gì ? Tiền, bạc hay quyền cao chức trọng trãm cũng cho. » Cú là một loài vật rất ngu si còn đang lưỡng lự thì Ma-ta-vẫn con ma ấy — ở ngoài đã tâu : « Muôn tàu bệ hạ, anh con chỉ xin bệ hạ ban cho anh con một cái lồng bằng vàng và một cái gậy bằng ngà để anh con ngồi vào đây. Rồi thì ngày ngày con vác anh con đến những non thanh cảnh lá giạo chơi là anh con thích. » Nghe lời nói có lý, Cú ta bằng lòng ngay. Sau khi nhận cái lồng và cái gậy của Ngọc Hoàng ban, Cú ta liền nhảy vào lồng ngồi chêm chệ — Thấy vậy, Ma liền vác lấy cái lồng chạy một mạch xuống đến trần vào thẳng nhà anh Cu.

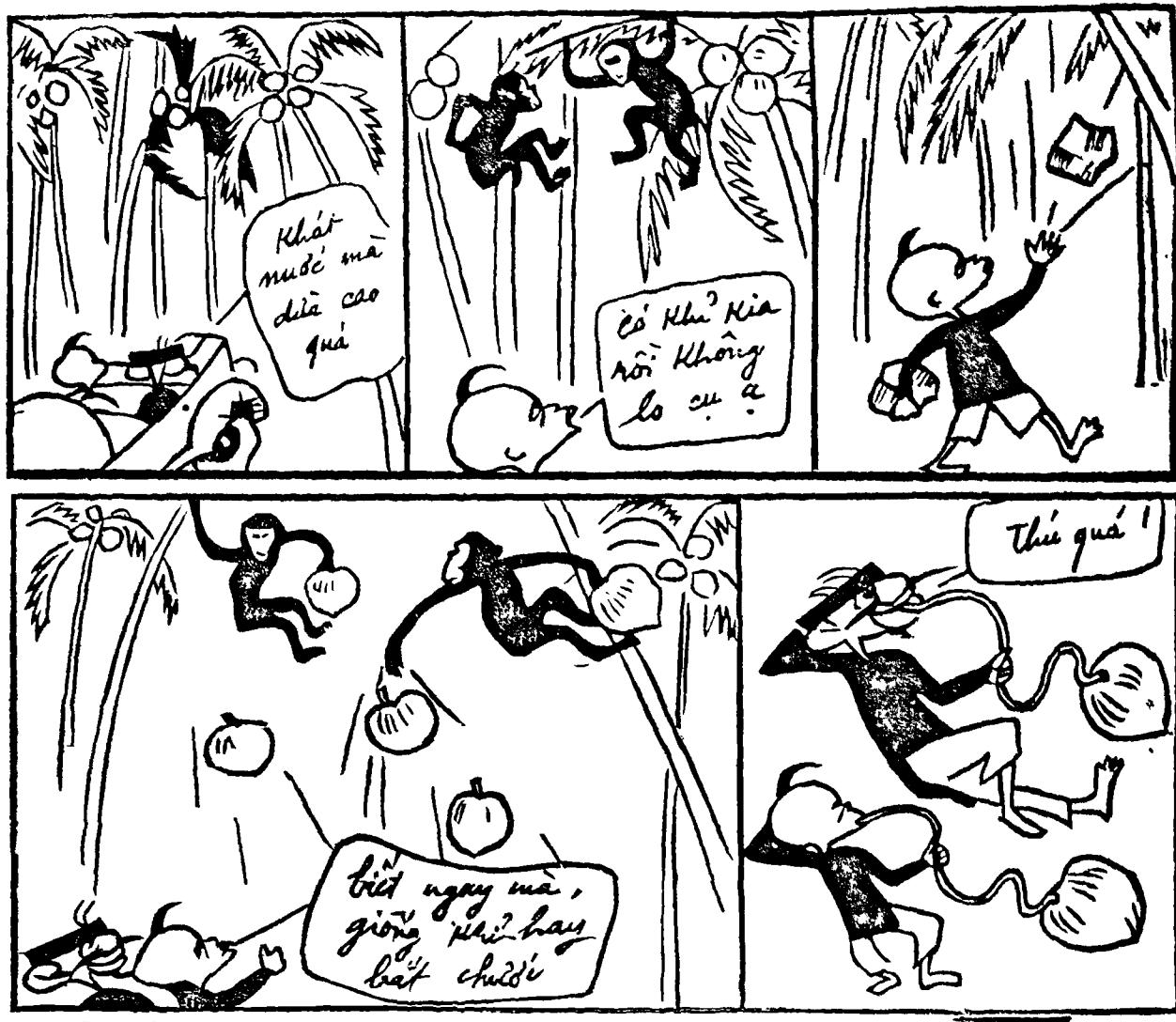
Nghe lời Ma kể chuyện lại anh Cu mới biết là vì con Cú này mà vợ mình chết.

Anh giật lấy con giao quát : « Mày muốn sống phải làm vợ tao sống lại, không thì tao đánh chết. » Trước sự tức giận và quả quyết của anh Cu, Cú ta dàngh phải kêu lên ba tiếng bằng cái lưỡi trắng. Linh nghiệm thay, sau ba tiếng kêu, Mai-Hương công chúa liền ngồi nhôm giật. Anh Cu mỉm cười quay lại hỏi : « Thế còn cái lưỡi đen, cái lưỡi giết người đâu, thè ra cho tao xem. » Cú còn đương lưỡng lự, Ma đã tiếp : « Anh không thè ra thi anh chết bây giờ. »

Đành tình Cú phải thè lưỡi đen ra. Nhanh như chớp anh Cu tóm luôn lấy và tiễn con giao đang cầm, anh cắt phăng mất cái lưỡi độc địa đã suýt hại vợ anh.

VĂN-TRINH

MÚP và MÍP VII KHÁT NUÓC



LỜI THÁY THUỐC

Cảm nắng hay say nắng

Em Kinh chơi đùa ngoài bãi từ trưa đến giờ, bị nắng sói vào đầu, vào gáy nhiều quá, mắt đỏ như say rượu, mồ hôi đầm đìa. Bỗng mắt nó hoa lên, đầu nhức nhói, lả dǎn đi, thở hồn hồn rồi ngã vật xuống. Kinh bị cảm nắng đấy.

Các em vui kinh vào một chỗ mát, thoang khì. Đặt nằm, đầu kê cao, nói cúc áo cởi, ngực, nói dây lưng, và quạt nhẹ cho Kinh mát. Nhưng kia sao mồm nó há ra thế? Gọi chàng thấy thưa. Kinh ngắt đi rồi. Em chó sờ, mau lấy nước lạnh té vào mặt cho nó • tinh lại, rồi cho uống dần 1 cốc nước nóng.

Chỉ cần 2, 3 em san sóc thôi. Những em khác đừng xùm đóng lại mà Kinh không thở được.

Đổ máu cam

Em Chân đang nhảy chơi thì mau mũi chảy ra dòng dòng. Gia U-già o nha thấy thế, dã vội xé ngay 1 lì giẻ quần, nút vào mũi cho Chân va bắt lên giường nam. Nhưng mũi bị nứt thì máu chảy xuông mom. Lam như U-già vừa lăn vừa không dung phép. Em lam cách nay cho Chân khỏi •

(on nra)
của Bác sĩ L. H.

g i a i t r i g i a i t r i g i a i t r i g i a i t r i

MÂY CUỘC

THÍ-NGHIỆM NHỎ

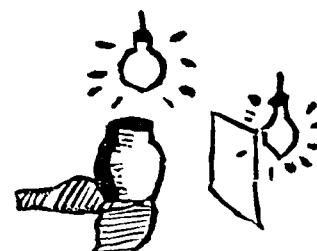


Ánh sáng của mặt giờ trăng bạch. Nhưng chính thật ra thì ánh sáng trăng đó do nhiều màu khác nhau hợp lại thành ra : tím, xanh chàm, xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, màu da cam, đỏ.

Muốn thí nghiệm nếu các em không có miếng kính (hình 1) thì các em lấy một chai nước đỗ lưng lứng rồi đè nghiêng (hình 2). Đè một tia sáng mặt giờ chiếu qua thì các em sẽ thấy đủ 7 màu của cầu vồng.



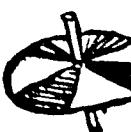
Lấy một tấm danh thiếp cứng khoét hai lỗ một to một nhỏ ở gần nhau. Trên lỗ to dán mảnh giấy bóng kính đỏ (vẫn bán ở các hiệu dùng bọc bánh khảo hay hộp bánh quế). Trên lỗ nhỏ gián giấy bằng kính trắng. Lúc em nhìn vào lỗ nhỏ thì các em sẽ thấy lỗ nhỏ xanh lè chứ không trắng (hình 3).



Lấy hai ngọn đèn đè cách xa nhau chừng một thước. Ở giữa đè một cái lọ. Lọ đó tất có hai bóng chiếu xuống mặt bàn giải thảm trắng. Nếu các em đem một miếng giấy bóng kính đỏ che vào một ngọn đèn A thì các em sẽ thấy một sự lạ là bóng bên kia hóa ra xanh (hình 4).



Các em nhìn kỹ vào hình vẽ độ dăm phút, nhìn vào ba cái chấm đèn ở thắt lưng. Rồi em nhìn lên trần nhà hay lên tường sẽ thấy một hình người đèn có ba chấm trắng ở lưng. Nếu làm một lần chưa thấy gì các em hãy kiên nhẫn làm lại lượt khác.



Đem một miếng bìa cắt hình tròn. Cắt những mảnh giấy theo các màu trên dán vào. Dùi một lỗ giữa bìa đè

cho cán bút vào. Quay thật nhanh mảnh bìa. Em sẽ thấy mảnh bìa màu trắng.

CHỌN LĀNG DIỀNG

Một Thầy Mạnh-Tử xưa ở làng-diềng với một người mỗ thịt lợn. Thầy Mạnh còn nhỏ, ngày ngày chơi ngoài sân, sân quần sân áo bắt chước anh đồ-tè, cầm thanh tre giả làm dao, đè một khúc củi ra đè... chọc tiết. Lại một hôm có

tấm ma di qua, Thầy Mạnh về cõng trinh-trọng khiêng một cái sọt từ sân ra sau vườn, rồi đặt sọt bên một khóm chuối mà khóc thảm-thiết.

Bà mẹ sau khi đã suy nghĩ về « con lợn củi » và tiếng khóc « Hờ ờ.. Cha ơi » của Con, liền dọn nhà đến xin làm hàng xóm với một ông Đồ. Thầy Mạnh tha hồ bắt chước : tập tành lẽ-nghĩa nấu súi sòi kinh. Và sau này mới nên bậc hiền-triết.

Gần đèn thì rạng. Các em hẳn cũng muốn chọn bạn áng-diềng ngoan-ngoãn, giỏi đang đè tập nhiễm lấp cài ray. Chứ ai lại muốn ở gần những người chẳng ra gì.

Thân như ruột thịt đây, nêu mà hư hỏng, cũng có khi người ta phải « bán anh em xa, mua láng diềng gần »

Cách chơi

Cac em đứng thành một vòng tròn. Ai cũng có hàng xóm láng diềng cả rồi dây nhẹ : láng diềng bên phải, láng diềng bên trái. Em A chưa có nhà ở, đứng giữa vòng. A đứng tại chỗ hỏi B trong vòng — « Anh có thích người láng diềng của anh không ? »

B đáp — « Làng diềng của tôi ư ? Khốn nạn ! Ai mà thích được con người ấy !

— « Làng diềng bên phải hay bên trái ?
— « Cái anh bên phải này
— « Vì sao anh không thích người ấy ?
— « Lại còn vì sao ! Anh ta lười chày thay ra, từ ngày đến ở đây, tôi chưa nghe tiếng anh ta đọc sách bao giờ. Mà dã ba tháng nay, anh ta mới tắm có hai lần. Ở hàng xóm với anh ấy thì chỉ khô cho cái mũi tôi thôi.

— « Thế anh có muốn đổi láng diềng không ?
Anh muốn đổi lấy ai nao ?
— « Còn phải nói, tôi muốn đổi cho cái anh tốt nết kia kia »

B Chỉ một em khác. Lập tức em « láng diềng lười bẩn » và em « tốt nết » phải cùng chạy đổi chỗ cho nhau. Nhanh chân lắm mới được. Bởi vì em A không có nhà, đứng giữa, chỉ rinh em nào chậm chạp là tranh lấy nhà ở đấy thôi. Ai chậm chân, mất nhà lại ra đứng giữa. Chịu khó hỏi, rồi sẽ thấy lầm anh láng diềng tệ hại :

— Ô ! cái anh láng diềng bên trái của tôi hư lấm. Anh ấy chẳng thật thà tí nào, già dỗi như mèo...

— « Anh láng diềng bên phải của tôi cả ngày chỉ quẩy u thối, Khóc điếc cả tai. Tôi chẳng muốn ở gần anh Ngủ Nhìn tí nào. »

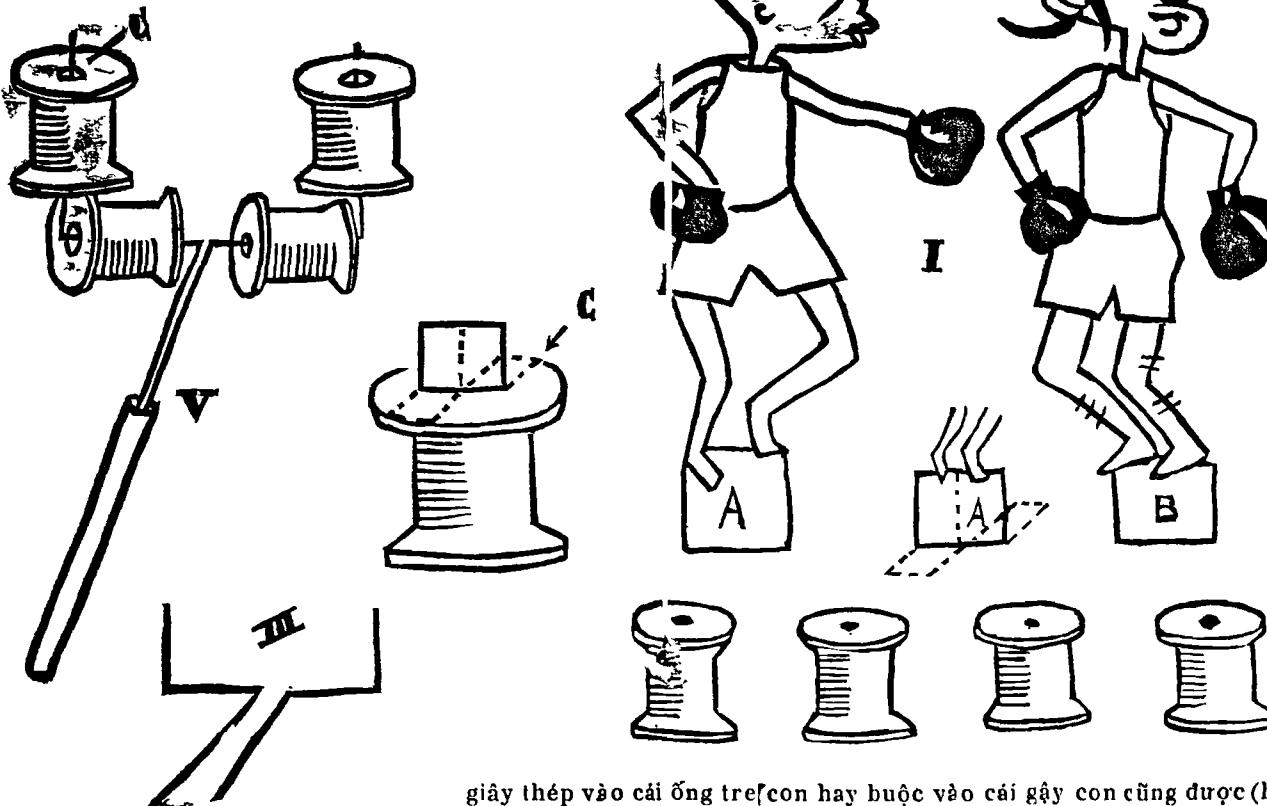
Các em chơi đ. chon láng-diềng tốt mà ở gần. Nếu phải đổi nhà thì tat, mắt cho tình; chân chạy khoe. Nếu phải đứng giữa thì cõi tranh lấp nha mà ở.

P. L.

MÚP VÀ MÍP ĐÁNH VÕ

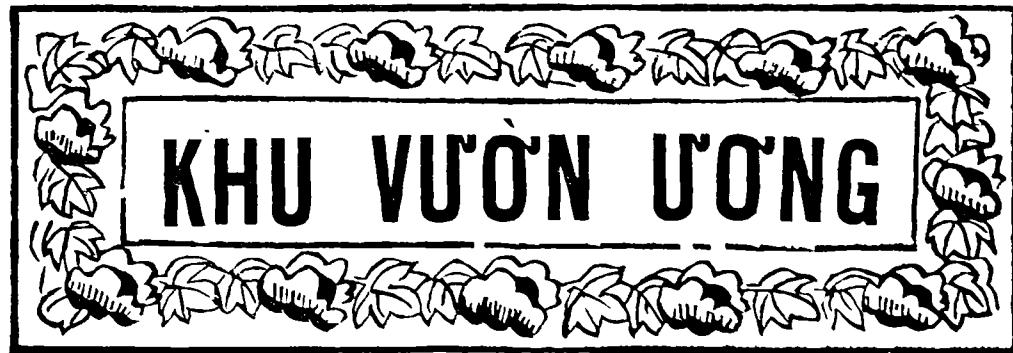
Đồ chơi Trẻ Em

Cắt Múp và Míp (hình một dán lên bìa. Lấy bốn cuộn chỉ (hình II). Bẻ giấy thép theo (hình III) các bạn lấy, cuộn chỉ luồn vào 2 cái giấy thép theo (hình IV). Dứt 2 đầu



giấy thép vào cái ống tre/con hay buộc vào cái gậy con cũng được (hình V) nhớ để thừa 1 miếng bìa con ở dưới chân (hình a và b). Dán miếng bìa đó vào cuộn chỉ trên (hình c) nhớ cắt đôi ra và dán lám hai bên (hình d). Các bạn chỉ việc cầm cái que (hình c) mà đun thì sẽ thấy Múp và Míp đánh võ quay như chong chóng. Còn couleur thì tùy các bạn tông.

NG. XUÂN-LƯƠNG



ANH Chủ nhiệm dẫn tôi, vào [một căn phòng trong tòa soạn. Trên một chiếc bàn, lù lù tưng đống, không biết những « hồ sơ », những « dự án » gì mà hàng tập dày đến thế ? Chồng nào cũng ngạc ngưỡng, nghiêng nghiêng muôn đồ ?

Anh trả vào những chồng ấy mà bảo tôi rằng :

— « Đó, anh coi ! Những bài vở của các em bé văn sĩ gửi về trong hai tháng. Nói hai tháng thì dài. Thực ra mới có năm kỳ báo.

Rồi anh xem, anh sẽ thấy. Biết bao nhiêu nhiệt thành, bao nhiêu gắng sức ! Cả một rừng cây đang dậy ! Biết đâu trong đám trăm nghìn trồi, mảng này lại sếp không có một vài giỗng hoa thơm, một vài thứ quả lạ chỉ vì còn non yếu, chưa nảy nở kịp mà bị vỡ lúa, coi như cỏ dại ?

Nhỏ, rãy, rập, vùi lân lộn, tôi thấy như mang một cái tội... Chẳng thà đó là những cây lớn, đã thành, không mong uốn nắn được thì lại khác.

Bởi vậy tôi muốn, không những chọn rồi loại như người ta thường làm, mà còn giữ lại châm nom, vun trồng, tưới bón xem sao đỡ.

Tôi định lập một « Khu vườn ương ». Chỉ còn thiếu có người làm vườn... »

Anh ngược mắt lên nhìn tôi. Mấy đồng giấy cung như yên lặng chờ đợi. Tôi đưa tay ra với một chồng, giờ theo tinh cờ.

Những tập bản thảo, phần nhiều, viết tay chì chít, thỉnh thoảng sen lẩn vào một hai bản đánh máy sáng sủa. Bản mỏng gài ghim, bản dày gài cắp. Có bản lại đóng thành quyển rất công phu, cẩn thận. Hầu hết, bản nào cũng mang những đầu đề viết hoa, lô màu, hay kẻ theo lối chữ in : « Đôi chim sẻ ».. « Một trận đòn ».. « Đứa trẻ ».. « Gò Án-mã ».. « Toán giác bẽ »..

Qua những hàng lòi chua ngay, những net viết chua vũng, người ta cảm thấy rõ ràng tất cả tam hồn mà các nhà văn tỳ hon đã đặt trong những công trình trước tác của họ. Tri tưởng tượng hình dung được rất dễ dàng những « ông » tác giả xanh tóc này, lúc đang nghiêng đầu, mỉm môi hay há miệng chăm chú gõ gõ để điều khiển cây bút bằng những bàn tay nhỏ nhô, xinh xinh.

Trước kia, chẳng bao giờ tôi dám ngờ các em bé lại có thể ham viết được đến thế ! Hồi xưa, hồi còn ngày hai buổi vác mặt đến trình diện ở lớp học, những bài luận quốc văn của tôi chẳng đã là một món nợ khát lèn, và đến kỳ hạn tôi hậu, món nợ ấy đã chẳng hóa ra món đồ lě để trả một ba chua mường đó ư ?

Ở đây thì trái hẳn, các em không những đã để bao nhiêu tình yêu vào tác phẩm của mình, người ta còn không biêt các em đã hy sinh những gì để có những tác phẩm ấy nữa kia !

Có trong những tờ giấy trắng tinh, dày, rộng và đồng loại trong mỗi tập, ở vào cái thời đại mà giấy mà đất ngang tơ lụa nay, người ta mới thấy được cái toát của những sự dành-dụm, đe sén, bơm nhẹn các thủ vui khác của các em.

Cũng có những tập mà giấy viết chỉ la nhũng tờ gõ, tháo dở đầy tự một quyền vở nào. Tuy thế cái công lao góp nhặt kè cũng không nhỏ. Và biết đâu, nếu có hình phạt trường trị cái mà kè bẽ trên khắc nghiệt cho là phi phạm thì sự « mạo hiềm » ấy lại chẳng la lớn ?

Nhin ăn qua mua giấy viết van, liều một cái beo tai, — hay hơn nữa — oè có bài gửi nhà bao, cái nhiệt tâm, long hang háy ây lam cho tôi vò cung cảm động.

Huân luyên, dù dắt các em trong cái trò chơi

(Xem tiếp trang 18)

I — Em Mai học việc nhà

15 Juin 1., buổi học cuối cùng đã kết, em Mai hớn hở cắp chồng sách lỉnh thưởng ở nhà trường về. Em vui vẻ lắm vì sau chín tháng giờ học hành chăm chỉ, em đã được trông thấy sự kết quả tốt đẹp của em : được phần thưởng danh dự và đến ngày khai trường em được lên lớp nhất. Thế là cả ba tháng hè em sung sướng và yên dạ, không còn phải lo lắng phản vân về sự di học tư nữa. Em sẽ dùng thì giờ một cách có ích : học tập việc nội trợ và việc nữ công. Mợ em Mai đã hứa sẽ dạy Mai làm các thứ bánh mứt, nấu các món ăn, may quần áo cho búp bê và cho các em bé, thêu mì xoa, áo gối. Hôm nay em Mai về phải nhắc mợ lời hứa ấy mới được. Mợ cười, soa đầu em rồi bảo :

KHÔNG kịp nữa rồi ! Thuyền đã ghé sáu tàu. Tiếng người lao xao. Tiếng chân bước lên bức thang. Trên tàu vẫn im lặng, Cái im lặng sao mà ghê gớm thế !

Thanh-Kha chăm chú lắng tai. Người đầu tiên trèo lên thang đã lên hết bức thang rồi. Người đó đã lên đến boong tàu, nhưng sao bước chân nhẹ thế. Bước chân một người con gái.

Bỗng Thanh-Kha giật nảy mình. Một tiếng người trong trèo, tiếng Mai.

— Ô quái lạ ! ông Thanh Kha đâu nhỉ ? người làm tàu đâu cả ?

Thanh-Kha lăn thêm mấy vòng nữa ra sát cửa buồng, chàng hi vọng vò cùng vì chàng nghe rõ tiếng chân Mai đi lại phía buồng chàng nằm. Nàng gõ cửa, Thanh Kha kêu to lên một tiếng. Cửa hé ra, chàng kịp trông thấy nét mặt kinh ngạc của Mai,

Rồi cửa lại khép lại rất mạnh. Có tiếng rú lên của máy người đàn bà. Và có tiếng vật lộn. Hắn là bọn cướp đợi Ba Rộng lên sau cùng rồi mới ra tay.

Nhưng tiếng vật lộn cũng không lâu. Rồi đâu vào đấy lại im lặng.

Thanh-Kha căn răng cố cựa nhưng chỉ làm cho giày thủng ăn lẩu thêm vào thịt. Chàng biết rằng sự gắng sức của mình vô ích nên đành nằm yên.

Nhưng mắt chàng bỗng sáng lên. Chàng

T R A N G

— Ủ, mợ vẫn nhớ ! thế hôm nay mợ dạy con làm bánh ngọt nhé. Con làm khéo, ăn ngon miệng thì con muốn tập mãi. Bắt đầu hãy làm bánh bột đậu ; vì bánh này vừa dễ làm trong những ngày nóng nực thế này ăn lại mát và ngon nữa.

Em Mai theo lời mợ dặn sang hàng đường mứt ở trước cửa mua 4 lượng bột đậu xanh, 12 lượng đường tay trắng, hai xu nước hoa bưởi. Em đem về lấy bát đong được một bát bột dày, như thế là phải dùng đến ba bát nước dày. Em đong độ trên lưng bát nước hòa với 12 lượng đường vào một cái soong đã đánh sạch từ trước rồi đặt lên bếp đun cho đến khi đường tan hết. Trong lúc đun đun đường, em lấy chỗ hai bát rưỡi

TRÊN ĐÀO

lăn gần lại chiếc bàn con để đầu giường. Trên mặt bàn có một chai to đựng nước lọc. Chàng co chân đạp mạnh vào chân bàn làm cho bàn rung chuyển. Chai nước rơi xuống sàn vỡ tan ra.

Thanh-Kha lăn lại gần, cố soay sở cho hai tay bị chói của mình chạm vào cái đáy chai vỡ. Rồi chàng cọ giày chói vào mảnh thủy tinh sắc như nước ấy.

Giờ tuy rét mà mồ hôi dòng dòng chảy trên mặt. Thỉnh thoảng chàng lại nhăn mặt vì đau : mảnh chai cứa đứt cả thịt.

Mười lăm phút soay sở mới gần dứt. Chàng gắng sức cựa mình một lần cuối cùng, giày chói bịt hẳn ra. Không quản nhọc mệt, chàng cởi nốt giày chói ở chân rồi hai tay soa nắn cho bắp thịt khỏi đau rứt, Thanh-Kha đứng dậy.

Bây giờ chàng mới tính kế thoát thân. Ghé nhìn vào cửa sổ tròn ở cửa buồng chàng thấy một tên khách đi lại lại như để canh giữ. Khẽ vén khóa cửa thì thấy cửa vẫn mở. Bọn khách hẳn không ngờ rằng chàng cởi được giày trói.

Vốn là người quả quyết và nhanh trí, Thanh-Kha không ngần ngừ một giây nào. Chàng lừa tên khách đi quá khỏi cửa buồng quay lưng lại, nhanh như cắt mở mạnh

EM GÁI

nước còn lại hòa vào với bát bột đậu, quấy cho tan song em lấy chiếc khăn vải thưa phủ lên một chiếc sanh đánh thực sáng, em Mai lần lượt lọc nước bột và nước đường vào rồi bắc lên đun,

Mợ em đã dặn em phải dùng than tầu cho đều lửa và khỏi bụi lấy đũa cả quấy sanh bột luôn lay kẽo ròn cục và chín không đều.

Bột sôi độ 20 phút đồng hồ thì bánh bắt đầu chong, bột bắt đầu quánh, em cho nước hoa vào quấy đều lên rồi bắc ra.

Em lấy một chiếc hộp sắt tây hình chữ nhật cao độ 8 phân tây rộng 8 phân dài 15 phân (lấy chiếc hộp bánh biscuits cũng được) đồ bánh vào đấy, đây nắp lại rồi đặt

lên quả hấp, bấp bộ nữa giờ nữa. Khi nhắc ra đè thật nguội rồi mới lấy bánh ra, cắt từng miếng bày vào đĩa bụng lên mời cậu mợ nếm thử.

Mợ em Mai ngồi tròng cho em làm từ lúc thẳng đường cho đèn lúc cắt bánh bày đĩa, cười mà bảo cậu :

— Mình à, em Mai mới học mà bánh của nó khéo đáo đè.

Cậu cầm miếng bánh ăn, tẩm tắc khen ngon, nét mặt vui vẻ, tay soa dầu Mai:

-- Con gái cậu đảm đang quá.

Em Mai sung sướng đỏ mặt. Mợ lại gọi Toản, Quang, Hương là các em Mai lại cho mỗi em hai miếng bánh. Các em nhỏ vừa ăn vừa reo :

— Ngon quá, ngon quá. Từ giờ, ngày nào chị Mai cũng học làm bánh nhé.

Bà NGỌC-TÚ

VÀNG của L. H. V.

cửa nhảy sô ra. Trước khi tên canh kịp quay lại chàng đã săn đến đấm rất mạnh vào gáy hắn như một khúc gỗ, hắn ngã xuống sàn tàu không kêu một tiếng nhưng chàng đã đỡ lấy người hắn không một tiếng kêu nào có thể làm linh động bọn cướp.

Chàng đã toan vứt hắn xuống bènh nhưng trên tàu yên à quá. Tiếng một xác người rơi xuống nước nghe tất rõ mồn một. Thanh-Kha bèn kéo xác lên khênh vào buồng chàng rồi lục lọi ngăn kéo. Khầu-súng lục đã biến mất. con dao găm cũng không còn nữa. Bọn cướp khôn ngoan đã đề phòng trước.

Chàng chỉ còn có hai tay không với bộ óc đa mưu làm khí giới. Nhưng ở giữa bè khơi này, một mình thì làm trò gì được. Bọn cướp đã đóng lại có súng. Chẳng chóng thì chầy bọn cướp tất đi tìm tên khách vắng mặt. Không thể chậm chễ chù chừ được. Trong nambi phút đồng hồ chàng bối rối không biết suy tính ra sao.

Nhưng tuồi thanh-niên vốn ưa táo bạo.

Thanh-Kha hé cửa buồng bước ra ngoài. Chàng men theo vách tàu lần đi.

Thanh-Kha tiến đến gần chỗ buồng khách trên tàu, nhìn qua chiếc cửa sổ tròn, chàng rật mình lùi lại.

Trong gian buồng xinh sẵn, toàn ghế bàn bằng kim khí, mạ kẽn, Mai và hai cô bạn ngồi tịt trong một góc buồng, vẻ mặt sợ hãi. Ở dưới đất Ba-Rọng, Hiền, Luyện và bọn mấy tên bồi khách bị trói gô nằm ngón ngang dưới sàn. Tên khách già, chúa đảng ngồi quay lưng ra phía ngoài.

Vẫn hăng một giọng lạnh lẽo, uy nghiêm



hắn nói với Mai bằng tiếng An-nam rành rọt lắm.

— Cô làm ơn viết hộ một lá thư về cho cụ nhà nói rõ rằng cô bị bắt cóc ở đây mà tôi hẹn cho cụ chủ trong bốn giờ, sau khi nhận được thư này phải giao một số tiền chuộc là mười vạn đồng cho một người thân tín

HỘP THU

Em Mélimélo (Saigon) Em cần-thận lắm.
Nhưng hỏi thế cũng phải.

Trong báo Trẻ-Em số I, bài Nhớ Rừng ở couplet đầu : Câu « ghi trong dạ còn đây » Chữ « còn » 2 notes là La và Si dưới portée. Ở câu « Thân yêu đâu sánh tày » chữ « tày » Blanche.

Ở Couplel thứ hai, chữ « vang » chính của tác giả là vắng (vắng tiếng ca êm đềm)

Trong số đặc biệt Nghỉ Hè, ở bài Chú Mắng Cháu, vào Refrain « Bố kiếp quán này » chữ không phải « Số kiếp...

Portée dưới cùng, mesure dần, note Ré, (croche pointée). Rồi đến Do (double croche) (Thợ khắc đánh mǎi). Vì thế câu hát để chêch chữ. Để lùi lại thì đúng.

Trong số năm, ở bài Trẻ Em Hát, vào Refrain, câu « vui cùng nhau hát », chữ « cùng » note Do dưới portée (Thợ khắc đánh mǎi).

Ông thợ khắc đã hứa từ rày sẽ làm cần-thận hơn.

Các em có điều gì muốn hỏi cứ viết thư về tòa báo dù không phải là bạn đọc năm năm. Anh Cao sẵn lòng giả lòi. Anh Cao chỉ có một điều mong ước là các em viết thư về thật nhiều. Các em chỉ nên nhớ một điều là chọn lấy một biệt hiệu ohura có trong hộp thư chờ đứng ký tên thật. Hoa nhài, mây trắng, suối róc rách, biết bao nhiêu tên hiệu hay hay.

●

Em Việt-Hằng — Giải thưởng của em thứ 13
chứ không phải thứ 3 nên chỉ có sách thôi. Anh Lém gửi nhời cảm ơn em và mong em viết thư luôn cho anh Lém. Gửi cả ảnh càng hay để anh Lém dán vào quyển album làm kỷ niệm.

●

Em Hoàng văn Hà (Hanoi) — Những bài hát ấy đều rất dễ hát chứ không khó như em tưởng vì điều đan trich trong tập hát của trẻ em Pháp. Nên em muốn học hát, thử năm buổi chiều từ 4 giờ đến 5 giờ lại tòa báo anh Vượn sẽ dạy cho. Các bạn nhỏ của T. N. T. E. đã được một số rất đông, thử năm nào cũng đến học hát với anh Vượn.

Tòa báo rất dễ tìm. Em cứ theo đường tàu điện Hà-đông đến đầu vườn hoa cửa Nam rẽ sang tay trái. Vòng qua cái bục ông đợi xếp ở đầu phố Borgnis Desbordes, em đi ra phố Colomb rồi đến chỗ rẽ đầu tiên rẽ sang tay phải. Độ 50 thước là đến tòa báo. Nếu em biết đến ô tô chạy Nam-dịnh thì tốt nhất vì tòa báo ở ngay đấy.

của tôi. Nếu người đó không thấy về thì tính mệnh của cô không thể toàn được.

Rồi gạt tờ giấy trắng về phía Mai và đưa quẩn bút, hắn nói tiếp :

— Xin cô viết ngay cho kéo cụ nhà ở nồng ruột.

Mặt Mai tái ngắt, giọng nàng run run :

— Không đời nào, không đời nào.

Tên khách cười gần :

— Nếu cô không viết tôi sẽ có người viết thay cô.

Vừa nói hắn vừa tiến về phía Mai. Nàng đứng dậy lui lại, hai mắt mở chùng chùng vì sợ hãi.

Thanh-Kha không dám do gì nữa. Chàng kêu rú lên, chạy ba bước rồi nhảy sô vào trong phòng. Chỉ còn cách có một bước nữa thì đến sau lưng tên chúa đảng thì bỗng hai bàn tay rắn như thép nắm lấy hai vai chàng giữ lại: Thanh-Kha còn loạng choạng chưa đứng vững thì hai tay sườn đã bao khâu súng lục dí vào. Có tiếng người quát :

— Đứng yên không có chết.

Trong khi ấy, tên khách già quay lại; hắn vẫn giữ nét mặt thản nhiên mỉm cười bảo viên thuyền trưởng trẻ tuổi :

— Ông Thanh-Kha làm gì mà tức giận thế. Tôi sắp cho đi mời ông đến thì ông đã đến trước rồi. Cái thằng Hà-Lương canh giữ chèn mảng quá, tôi phải trừng phạt nó mới được.

Thanh-Kha héto :

— Đồ khốn nạn! Nếu may mắn vào những người đàn bà này thì may sẽ biết tay tao.

Chàng vùng vằng nhưng hai tay cướp lực lượng vẫn nắm chắc lấy hai tay chàng. Hai miệng súng càng tì mạnh vào sườn.

— Ông Thanh-Kha ơi! Chửi rủa làm gì thêm vô ích. Ông thử nhìn lại đẳng sau xem.

Ở đẳng sau Thanh-Kha tựa vào vách, bầy tám tên khách đứng yên lặng, tên nào cũng hai tay bao khâu súng-lục.

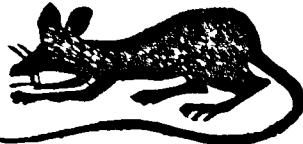
— Mời ông ngồi xuống ghế. Số phận chiếc tàu này và tất cả các người ở dưới tàu này thuộc quyền tôi định đoạt? Chỗng cự rất là vô ích. Ta nên nói chuyện một cách hòa nhã thì hơn.

Ba-Rộng từ nãy vẫn nằm còng queo dưới đất héto :

— Chúng nó khỏe lắm ông à mà lắm súng lắm.

(Còn nữa)

Con chuột Jam



(Tiếp theo)

— Tàu Hoàng Tử thần thiếp chỉ mới được gặp Hoàng Tử trong mộng thôi. Còn tên của thần thiếp, Hoàng tử sao mà biết nỗi, vì chính thiếp cũng chỉ mới biết tên bỗn dề thần thiếp từ hôm qua mà.

— Thưa nàng, thể tên của nghiêm đường là gì mà người lại phải dấu nàng lâu thế?

Hồng Nương bèn đem sự tình kể cho Hoàng tử nghe.

— « Tàu Hoàng-Tử, thần thiếp chẳng nói thì Hoàng-Tử cũng thừa biết sự đau lòng của thần thiếp khi phải xa cha là thế nào. Hoàng Tử cũng thừa hiểu sự bối rối lo ngại của thần thiếp khi một mình đêm khuya nơi rừng rậm hoang vu. Thần thiếp tự nhiên ngủ thiếp đi không biết gì nữa Cho đến sáng nay...

Hoàng - Tử Diêm-Lệ liền kẽ cho nàng nghe những sự đã xảy ra ở trong rừng : nào lúc gặp nàng đang ngủ say xưa, nào lúc nàng nói mê gọi lên chàng.

— « Hồng-nương, thôi chắc là Bà Chúa Tiên của chúng ta dun đùi cho tôi đến chỗ ấy để cứu nàng. Còn vài ngày nữa thì nàng đúng 15 tuổi, chúng ta sắp được xum họp. Nhưng từ nay đến đó xin nàng cứ vui lòng ở đây và coi như tất cả mọi vật, mọi người là thuộc quyền sở hữu của nàng rồi. Rồi thân phụ nàng cũng sẽ đến đây, và chúng ta sẽ cử hành hôn-lễ rất trọng thê.

•

IV — Đì thăm Thượng Uyền

Hoàng-Tử Diêm-Lệ sau khi cùng Hồng-nương yến xong bèn giẫn nàng ra thăm vườn Thượng-Uyền.

Trâm hoa phô sắc, muôn hồng nghìn tia. mỗi hoa một vẻ đẹp, một hương thơm, Hỏi ai là chẳng phải lưu luyến nơi bồng lai đó? Nhưng trong những bồn hoa quý đó, có một cái hòm kính trong đó hình như có thứ cây lạ. Ngoài cái hòm kính có một cái túi vải che kín cả hòm lẫn cây.

Hồng-Nương tưởng Hoàng Tử sẽ mở túi vải cho nàng xem cái cây bí mật kia. Nhưng không, không thấy Hoàng Tử đả động gì

dèn cày ấy hết.

— Tàu Hoàng Tử, cày gì mà Hoàng tử học kỹ thế?

— Hồng Nương em, dày là đồ mừng đám cưới chúng ta. Nhưng em chưa đến 15 tuổi, chưa được xem.

— Tàu Hoàng-Tử, cái gì lấp lánh dưới bao vải thế kia?

— Chẳng bao lâu nữa em sẽ biết, và ta chắc em sẽ vừa lòng vì cái quà này không phải quà thường đâu.

— Hoàng Tử không cho em xem trước được sao?

— Không, bà Chúa Tiên đã cẩn giẩn, không được cáo em xem trước khi em đúng 15 tuổi. Nếu trái lời bà,ắt sẽ có tai họa cho cả đôi ta. Ta chắc em cũng vui lòng đợi vài hôm nữa đã.

Nghe mấy nhời ấy Hồng Nương chân tay run rẩy. Nàng nhớ lại những việc đã qua và tin chắc rằng lần này chắc lại mưu mô Khả-Ố dày chứ chẳng sai. Nàng nhất định không ngần đến cái cây bí mật nữa.

Ban ngày hết việc này đến việc khác, cuộc vui này đến cuộc vui khác, khách khứa luôn luôn nên Hồng Nương không có lúc nào nghĩ đến cái cây bí mật cả. Nhưng đêm đêm nàng lại nhớ đến cha già và cái lòng tò mò muốn xem cái cây đó lại ám ảnh nàng.

Nhưng ngày nọ đã theo ngày kia mà chô; hết. Chẳng mấy chốc đã đến ngày cuối cùng, cái ngày mà nàng sẽ đầy 15 tuổi.

Hoàng-Tử Diêm-Lệ bận rộn suốt ngày đê trông năm sửa sang, xếp đặt bàn lề của chàng với Hồng-Nương.

Sáng hôm ấy Hồng-Nương một mình thư giãn ngoài vườn, vừa đi vừa nghỉ đến ngày mai dâng hạnh phúc của nàng. Nhìn có ai dun đùi, nàng cứ thẳng đường tiễn đến chỗ đê cái hòm bí mật kia.

Nàng tự nghĩ : « chỉ còn một ngày nữa. Mai ta sẽ biết trong này có gì. Ủ, nay với mai là mấy chốc... Mà sao trên cái túi vải lại có mấy chỗ thế nay... Dá ta thò tay vào những lỗ ấy và nhẹ nhẹ kéo... Ai biết được.. Xem xong ta lại kéo cái vải lại như

Con hồ vàng

(Tiếp theo trang 3)

Chàng vùng dậy cầm ngọn đèn gioi cao. Chỗ chó cắn là một lỗ con con khuét vào vách đê chó có thể chui ra chui vào được. Một cái đuôi hồ vẫn vèo thò qua lỗ, cuộn bên này, vắt bên kia như để dử chú chó con.

Thì ra ông chúa rừng không ăn được thịt người muốn sơi thịt chó con vậy. Nhưng tội cái, con chó con lại chui vào trong nhà nên cùng kế dành lấy đuôi dử chú bé trẻ người non dạ.

Nồng Khay cho thuốc vào điếu cầy, châm dom, rít lên một hơi. Chàng ngãm nghĩ.

Bỗng một nụ cười hóm hỉnh nở trên môi dày của anh mán. Hắn đến só nhà lấy chai dầu tẩy mới mua đồ một phần ra đĩa con. Rồi mở hòm, anh lấy chiếc áo rách sé rá tung miếng dài. Non mười lăm phút Nồng Khay chăm chỉ ngồi lầm dầu vào vải.

Công việc xong xuôi, anh chàng rón rén lại gần vách. Khe khẽ chàng cầm miếng vải nhẹ nhàng quấn vào đuôi hồ. Hết miếng này đến miếng khác chả mấy lúc cả mầu đuôi đã quấn đầy rέ mà chú hồ vẫn không ngờ, vẫn ve vầy như quyến như dỗ con chó con. Nồng Khay không quên lấy chỉ buộc chặt rέ vào đuôi.

Thế là xong. Rέ đã hết. Đầu đã cạn. Thận trọng, Nồng Khay châm chiếc dom lại gần lỗ hòng. Chàng dí lửa vào chiếc đuôi đương ve vầy. Như một bó đuốc chiếc cháy bùng lên. Một tiếng, gầm, dữ dội. Hồ bỗng cứ thế cầm đầu mà chạy. Trong đêm tối chiếc đuôi bùng cháy quật bên quật bên nọ như chữ S bằng lửa hồng.

Hồ cầm đầu chạy, lao thẳng vào rừng cỏ gianh cao ngất đầu người. Nhưng mấy hôm nay trời hanh, cỏ khô nỏ như dom. Mỗi lửa ở đuôi hồ châm vào cỏ, cỏ eung bùng

cũ. — Mai cái hòm này sẽ là của ta, thì hòm nay ta xem một tí cũng được, chẳng sao đâu...»

Nàng liền nhìn quanh xem có ai không. Tuyệt không có một bóng người và quên những cái hết quả khốc hại của tính tò mò của mình, quên hết những cử chỉ đáng phục của Hoàng-Tử Diêm-Lệ, Hồng Nương bèn thò một ngón tay vào một cái lỗ và

cháy. Trước còn một bụi, sau cả rừng. Hồ cuồng cuồng rầm rộ.

Sáng hôm sau khi lửa đã tắt, hai thày trò người mán vào rừng thì thấy anh hồ bị thuỷ vàng như con bò nằm eòng queo ở mặt đất.

Khu vườn ương

(Tiếp theo trang 13)

tri thức này kẽ cũng là một cái thú vui thích lắm đây. Mà... ý chừng đâu tôi vào « Khu vườn ương » của anh, anh chủ nhiệm hẳn cũng chỉ có cái ý định, muốn chụp cho tôi lên đầu một chiếc mũ rộng ria, buộc cho tôi một chiếc áo — vật trước ngực và rủi vào hai tay tôi chiếc kim cắt cây với cái bình tưới !

Nhưng... Cái « nhung » bắt diệt !

Từ chân tóc tôi, đã thấy những giọt mồ hôi, qua thái dương, bò lăn xuống hai bên má. Từ cổ áo, chúng dang tìm đường nhoi xuống ngang lưng. Vườn ương của anh, trong mùa này, thực là một cái vườn lồng kính. Và đang khi thiên hạ người thì thả chân trong giòng suối, kẻ thi phơi mình trên bãi bờ, trút nhẹ cái nóng bức trong giày gió, iрен sợi nước, nào tôi có tội tình gì mà phải chịu lịnh nhận lấy cái việc, tuy thuộc về tri thức, nhưng vẫn là « khỗ sai » này ?

— Anh Chủ nhiệm ! Lòng yêu của anh, dù có phải là duyên tiền định, thì cũng xin anh cho khất đến sang thu !

Ngứng nhìn lên, trong căn phòng nhỏ hẹp chỉ có mỗi mình tôi ! Anh đã bỏ đi từ lúc nào tôi không biết !

Anh đãng trí đem theo cả chìa khóa trong túi.

Đợi anh, tôi chỉ còn có cách trở vào đánh bạn với các em nhỏ văn sĩ... của tôi, và lịnh tạm cái chức :

CAI VƯỜN

nhè nhẹ kéo cái bao vải lên.

Một tiếng sấm vang ! Cái bao vải đã bị rách từ trên xuống dưới, đe lộ ra một cây rất quý lợ : thân bằng xan hô, lá bằng bích ngọc, còn quả toàn là bằng các thứ ngọc quý. Toàn cây hào quang sáng ngời khiến cho Hồng-Nương phải quáng mắt.

Nhưng một tiếng sấm thứ hai dữ dội hơn tiếng trước làm nàng giật mình lo sợ. Nàng

thấy tự nhiên mình như bay lồng lên không rồi lại rơi xuống một cảnh đồng. Trước mặt nàng Hồng Nương được mục kích một cảnh tượng rất thương tâm tòa cung điện nguy nga đương là đống tro tàn, tiếng kêu khóc vang trời.

Hoàng-Tử Diêm-Lệ, mình đầy máu, quần áo loi bời tản lên về phía nàng và buồn dẫu bảo nàng rằng.

« Hồng Nương tệ bạc ! Em xem tình tò mò của em gây ra bão tai họa. Thôi, vĩnh biệt, vĩnh biệt Hồng Nương ! Ta mong em sẽ hối hận vì đã tệ bạc với một người đã hết dạ thương yêu em, và chỉ nghĩ đến hạnh phúc của em ! »

Nói xong, Hoàng-Tử từ từ lui bước. Hồng Nương quỳ xuống; nước mắt như suối, nàng gọi Hoàng-Tử nhưng Hoàng-Tử chẳng ngoài cõi lại một lần. Nàng sấp ngất đi thì nghe thấy tiếng cười rùng rợn của Chuột Nhắt Xám đã hiện ra trước mặt nàng từ lúc nào.

(Còn nữa)

SÁCH HỒNG

Không gì làm vui lòng và giúp ích các trẻ em bằng thường cho các trẻ em những cuốn « SÁCH HỒNG » xinh đẹp để đọc trong những ngày nghỉ hè

Số 5	Quyền sách trước của Khái Hưng	0.10
Số 6	Hai chị em của Thiên Sĩ	0.10
Số 7	Lên cung trăng của Hoàng Đạo	0.10
Số 8	Con Cóc tia của Khái Hưng	0.10
Số 9	Cái ấm đất của Khái Hưng	0.10
Số 10	Lan và Huệ của Hoàng Đạo	0. 0
Số 11	Robinson I của Thé Lữ	0.10
Số 12	Hạt ngọc của Thạch Lam	0.10
Số 13	Robinson II của Thé Lữ	0.10
Số 14	Lên chùa của Thiên Sĩ	0.10

SẮP CÓ BÁN

Số 15	Con chim gi sừng của Hoàng Đạo	0.10
Số 16	Thế giới tí hon của Khái Hưng	0.10
Số 17	Robinson III của Thé Lữ	0.10

ĐỜI NAY

80 ĐƯỜNG QUAN THÁNH — HANOI

Dầu

ĐẠI - QUANG

dùng trong lúc mùa hè
nóng nực là rất hợp thời

Ngào ngọt, nhức đầu, xó mũi, đau bụng, đi rửa, sốt nóng, sốt rét, đau tức, cùng là cảm mạo, sương hàn, nắng gió, chỉ nên dùng dầu ĐẠI-QUANG ngoài xoa trong uống là sẽ thấy công hiệu ngay

Đại - quang dược - phong

23, Hàng Ngang Hanoi — Giấy nồi 805

GIẢI TRÍ NHỮNG NGÀY
HÈ TRẺ EM ĐỌC SÁCH

HOA - XUÂN

Còn một ít cuốn :

Số 16, Lòng trẻ	Op08
Số 19, Ông bụt chùa vàng	Op08
Số 21, Hòn thư	Op08
Số 22, Cù không cười	Op08
Số 23, Dứa bé bỏ rơi	Op08
Số 25, Cái tranh	Op08
Số 27, Cố ngày mai	Op08
Số 28, Cô bé gan dạ	Op08
Số 29, Sở dừa	Op08
Số 31, Baden Powell	Op08
Số 32, Yêu trẻ	Op08
Số 33, Con mèo đen	Op10

Các em mua năm báo THANH -
NGHỊ TRẺ EM được trừ 10%. Xin
đem giấy của nhà báo đến :

Sách Hoa - Xuân

14, Rue Blockhaus Nord — HANOI

AN - TIEM

Tranh của Tô - Vũ Truyện của Văn-Lê

Quái lạ! Sao có
tiếng ngựa chạy



TREN ĐƯỜNG RA BIỂN ÁI

49

Sao Công chúa
lại đến đây?

Gì phu vương
ngắn giùm, thiếp
quyết theo chàng.



50

AN-TIEM CHO THƠ MỘC
CHẾ CÁC MÁY MÓC BỊ MẬT



53



54

QUÂN GIặc
KEO ĐỀN
ĐÁNH THÀNH



51



55

Phía trước quái,
thể giác mạnh
lại thêm có
xe chiến rất
lợi hại

Không
lo, sé,
có cách



52

VẼ KINH BÁO TIẾP



56